

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: GIÁO DỤC MẦM NON

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: NGHỀ GIÁO VIÊN MẦM NON (PRE-SCHOOL TEACHING PROFESSION) **Mã số:** TMGVMN.061

2. Số tín chỉ: 02

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	15				15
2	15				15

5. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành học phần: Giáo dục học đại cương

6. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Cung cấp những kiến thức cơ bản về hoạt động sư phạm của giáo viên Mầm non: Đối tượng hoạt động sư phạm, công cụ lao động, chức năng và các kỹ năng nghề nghiệp. Giao tiếp, ứng xử sư phạm, khó khăn và tình huống sư phạm trong công tác của giáo viên Mầm non.

Các giai đoạn phát triển nhân cách và nghề của giáo viên Mầm non: Con đường hình thành phẩm chất và năng lực của GVMN. Định hướng, các giai đoạn phát triển nghề và các yêu cầu chuẩn nghề nghiệp đối với GVMN. Các loại hình đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên đối với nghề GVMN.

- Kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp. Sinh viên có khả năng vận dụng những tri thức đã học vào công tác chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non.

- Thái độ: Sinh viên có thái độ đúng đắn, khoa học về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, từ đó rèn luyện nhân cách cho bản thân mình, phù hợp với nghề nghiệp mình đã lựa chọn.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra:

Sau khi học xong học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về nghề giáo viên mầm non, vận dụng những tri thức đã học vào công tác chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non.

7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần nghề giáo viên mầm non cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non: Chức năng và các kỹ năng nghề giáo viên mầm non; Nhân cách và nghề nghiệp của giáo viên mầm non, con đường hình thành phẩm chất và năng lực của giáo viên mầm non, định hướng phát triển và các yêu cầu chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình môn học.

- Về các điều kiện khác: Đảm bảo thời gian học tập trên lớp, thái độ học tập nghiêm túc, nghiên cứu giáo trình và những tài liệu tham khảo khác để làm các bài tập thực hành, bài kiểm tra... theo quy định và yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ, sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

- Phải tham gia học trên lớp ít nhất 80% số tiết của học phần

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

Hồ Lam Hồng (2008), *Giáo trình Nghề giáo viên mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục.

- Tài liệu tham khảo:

[1]. Ngô Công Hoàn (1998), *Tâm lý học và Giáo dục học*, Nhà xuất bản Giáo dục.

[2]. Đào Thanh Âm 2008, *Giáo dục học mầm non*, Nhà xuất bản Đại học sư phạm.

[3]. Lê Xuân Hồng (2000), *Những kỹ năng sư phạm mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ khi lên lớp, kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia học trên lớp: 80% thời gian quy định - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Quan sát, điểm danh	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			

2	- Nội dung 1: Hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non.	Viết	Theo cá nhân
	- Nội dung 2: Nhân cách và nghề nghiệp của giáo viên mầm non.	Viết	
<i>Các bài thi</i>			
3	Thi kết thúc học phần	Viết, vấn đáp hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm

Thang điểm 10 (với một số lẻ thập phân) được sử dụng để đánh giá các điểm kiểm tra học phần, điểm đánh giá thành phần, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng, cụ thể:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	30%	65%

12. Nội dung chi tiết chương trình

CHƯƠNG 1. HOẠT ĐỘNG SƯ PHẠM CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON (LT: 15)

- 1.1. Khái niệm về nghề và nghề giáo viên Mầm non
- 1.2. Nhiệm vụ của giáo viên Mầm non trong trường Mầm non
- 1.3. Hoạt động sư phạm của giáo viên Mầm non
 - 1.3.1. Hoạt động và hoạt động sư phạm
 - 1.3.2. Đặc thù hoạt động sư phạm của giáo viên Mầm non
- 1.4. Các kỹ năng nghề nghiệp của giáo viên Mầm non
- 1.5. Giao tiếp sư phạm và ứng xử sư phạm của giáo viên Mầm non
- 1.6. Khó khăn và những tình huống sư phạm trong công tác của giáo viên Mầm non

CHƯƠNG 2. NHÂN CÁCH VÀ NGHỀ NGHIỆP CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON(LT: 15)

- 2.1. Nhân cách của người giáo viên Mầm non
 - 2.1.1. Những phẩm chất và năng lực của giáo viên Mầm non
 - 2.1.2. Năng lực nghề cần thiết
- 2.2. Chuẩn nghề nghiệp của người giáo viên Mầm non
 - 2.2.1. Các yêu cầu thuộc lĩnh vực phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống
 - 2.2.2. Các yêu cầu thuộc lĩnh vực kiến thức
 - 2.2.3. Các yêu cầu thuộc lĩnh vực kỹ năng sư phạm

2.3. Hoạt động học tập và rèn luyện hình thành nhân cách của người giáo viên

2.3.1. Giai đoạn trước khi vào trường sư phạm

2.3.2. Giai đoạn học ở trường sư phạm

2.3.3. Giai đoạn ra làm việc ở các cơ sở giáo dục Mầm non

Quảng Bình, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng